

**BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /GXN-BTNMT

Hà Nội, ngày tháng năm 202...

**GIẤY XÁC NHẬN**  
**HOÀN THÀNH CÔNG TRÌNH BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG**  
**Giai đoạn 1 của Dự án “Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng Khu công nghiệp Bàu Bàng mở rộng, quy mô 10.009.763 m<sup>2</sup> (điều chỉnh quy hoạch)”**

**BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG XÁC NHẬN**

**I. THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ ÁN/CƠ SỞ**

- Tên chủ dự án: Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp - CTCP.
- Địa chỉ văn phòng: số 8, đường Hùng Vương, phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.
- Địa điểm thực hiện dự án: thị trấn Lai Uyên, xã Cây Trường II, huyện Bàu Bàng và xã Long Tân, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.
- Điện thoại: 0274.3822.655; Fax: 0274.3822.713.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số 3700145020 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp lần thứ 6 ngày 15/7/2019 (cấp lần đầu ngày 03/6/2010).
- Quyết định số 2834/QĐ-BTNMT ngày 07/11/2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án “Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng Khu công nghiệp Bàu Bàng mở rộng, quy mô 10.009.763 m<sup>2</sup> (điều chỉnh quy hoạch)”.

**II. NỘI DUNG XÁC NHẬN**

Xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường Giai đoạn 1 của Dự án “Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng Khu công nghiệp Bàu Bàng mở rộng, quy mô 10.009.763 m<sup>2</sup> (điều chỉnh quy hoạch)” (chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

**III. TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ DỰ ÁN/CƠ SỞ**

Tuân thủ nghiêm các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; thường xuyên vận hành và lập nhật ký vận hành các công trình xử lý chất thải, bảo vệ môi trường đã nêu tại Phụ lục kèm theo Giấy xác nhận này; thực hiện chương trình quan trắc môi trường và báo cáo công tác bảo vệ môi trường định kỳ, đột xuất theo quy định của pháp luật.

**IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Chủ dự án đã hoàn thành công trình bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật. Giấy xác nhận này là một trong những căn cứ để cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, thanh tra về bảo vệ môi trường trong quá trình hoạt động; được điều chỉnh các công trình bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật./.

**Nơi nhận:**

- Như mục I (02);
- Bộ trưởng Trần Hồng Hà (để báo cáo);
- UBND tỉnh Bình Dương (để phối hợp chỉ đạo);
- Sở TN&MT tỉnh Bình Dương;
- Ban Quản lý các KCN tỉnh Bình Dương;
- Văn phòng TN&TKQGQTTHC, Bộ TN&MT;
- Lưu: VT, TCMT, QLCT, HL.10.

**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**THỨ TRƯỞNG**

**Võ Tuấn Nhân**

## PHỤ LỤC

*(Kèm theo Giấy xác nhận số 01 /GXN-BTNMT ngày 04 tháng 01 năm 2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường)*

### **1. Công trình thu gom và xử lý nước thải:**

#### **1.1. Công trình thu gom nước thải:**

- Đã xây dựng hệ thống đường ống và hố ga để thu gom nước thải trong khu vực 615,4 ha về Nhà xử lý nước thải tập trung Giai đoạn 1 của Khu công nghiệp Bàu Bàng mở rộng (KCN) để xử lý trước khi xả ra nguồn tiếp nhận nước thải là suối Bà Tứ rồi chảy ra sông Thị Tính.

- Đã xây dựng 01 trạm bơm nước thải, công suất thiết kế 9.000 m<sup>3</sup>/ngày đêm.

#### **1.2. Công trình xử lý nước thải đã được xây lắp:**

Đã xây dựng Nhà máy xử lý nước thải tập trung (XLNTTT) với mô đun xử lý nước thải số 01 có công suất thiết kế 4.000 m<sup>3</sup>/ngày đêm. Thông tin chi tiết như sau:

- Quy trình công nghệ: Nước thải → Mương dẫn → Hố thu gom → Máy tách rác → Bể lắng cát → Bể điều hòa → Bể phản ứng → Bể keo tụ → Bể tạo bông → Bể lắng hóa lý → Bể Anoxic → Bể sinh học hiếu khí → Bể lắng sinh học → Bể khử trùng → Mương dẫn → Trạm quan trắc tự động → Suối Bà Tứ → Sông Thị Tính.

- Chế độ vận hành: Liên tục.

- Hóa chất sử dụng: NaOH, PAC, Javen, Mật rỉ, Polymer anion, Polymer cation.

- Các thông số quan trắc nước thải tự động, liên tục đã lắp đặt: Lưu lượng (đầu vào, đầu ra), pH, nhiệt độ, độ màu, COD, TSS, Amoni (có camera giám sát, thiết bị lấy mẫu tự động).

- Quy chuẩn so sánh: QCVN 40:2011/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp (cột A; K<sub>q</sub> = 0,9 và K<sub>f</sub> = 1,0).

### **2. Công trình lưu giữ chất thải nguy hại:**

Đã xây dựng 01 kho chất thải nguy hại có diện tích thiết kế khoảng 13 m<sup>2</sup>, đáp ứng yêu cầu tại Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về quản lý chất thải nguy hại.

### **3. Công trình, biện pháp bảo vệ môi trường khác:**

- Đã xây dựng hệ thống thu gom, thoát nước mưa trên phần diện tích 615,4 ha của KCN. Hệ thống thu gom, thoát nước mưa riêng biệt với hệ thống thu gom, thoát nước thải. Nước mưa được lắng cặn qua các hố ga và tiêu thoát ra suối Bà Tứ, suối Đòn Gánh qua 31 cửa xả.

- Đã xây dựng hồ sự cố có dung tích thiết kế 22.000 m<sup>3</sup>. Hồ được lót vải địa kỹ thuật sau đó phủ lớp HDPE chống thấm, thông tin chi tiết như sau:

+ Quy trình ứng phó sự cố: Sự cố xảy ra → Dừng xử lý nước thải → Dẫn nước

thải vào hồ sự cố → Thông báo cho người quản lý → Tìm hiểu phát hiện sự cố → Khắc phục/sửa chữa → Tiếp tục xử lý → Kiểm tra xác nhận khả năng xử lý sau khi khắc phục;

+ Trường hợp nước thải sau xử lý không đáp ứng quy chuẩn kỹ thuật môi trường: Đóng van không cho nước thải (từ kênh đo lưu lượng) ra nguồn tiếp nhận, đồng thời mở van dẫn nước thải về hồ sự cố và mở van dẫn nước thải từ các cơ sở thứ cấp về hồ sự cố. Khắc phục sự cố tại Nhà máy xử lý nước thải tập trung sau đó bơm nước thải từ hồ sự cố quay vòng lại hệ thống để tiếp tục xử lý. Khi nước thải đầu ra đạt yêu cầu, mở van bơm để nước thải sau xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường được xả ra nguồn tiếp nhận;

+ Trường hợp các thiết bị xử lý của Nhà máy xử lý nước thải tập trung gặp sự cố, hỏng hóc hoặc chất lượng nước thải đầu vào biến động bất thường: Nước thải đầu vào sẽ được bơm về hồ sự cố để lưu giữ tạm thời. Sau khi khắc phục sự cố tại Nhà máy xử lý nước thải, bơm nước thải từ hồ sự cố quay vòng lại hệ thống để tiếp tục xử lý;

+ Các giải pháp phòng ngừa sự cố môi trường đối với nước thải: Thường xuyên kiểm tra các doanh nghiệp có lưu lượng xả thải lớn và có khả năng xả nước thải có hàm lượng các chất ô nhiễm cao; hàng ngày kiểm tra chất lượng nước thải (một số thông số) tại đầu vào và đầu ra của nhà máy xử lý nước thải, hoạt động bể vi sinh. Thường xuyên kiểm tra tình trạng hoạt động của các thiết bị, máy móc, đảm bảo các thiết bị hoạt động tốt; có các thiết bị dự phòng; kịp thời phát hiện sự cố hư, hỏng và có phương án sửa chữa; thực hiện ghi chép nhật ký vận hành trạm xử lý nước thải tập trung; trang bị kiến thức về các sự cố có thể xảy ra và phương án ứng phó cho cán bộ vận hành; xây dựng quy trình vận hành và đảm bảo việc thực hiện đúng quy trình.

- Đã được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Dương tiếp nhận dữ liệu quan trắc nước thải tự động, liên tục tại Công văn số 1676/STNMT-CCBVMT ngày 07/5/2021 đối với các thông số: Lưu lượng (đầu vào, đầu ra), pH, nhiệt độ, độ màu, COD, TSS, Amoni.

- Đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương cấp Giấy phép xả nước thải vào nguồn nước số 68/GP-UBND ngày 22/07/2019.

- Đã trồng cây xanh trên phân diện tích khoảng 61,5 ha (đạt tỷ lệ 10 %).

- Đã xây dựng phương án phòng ngừa và ứng phó sự cố hóa chất.

#### **4. Chương trình quan trắc môi trường:**

##### ***4.1. Quan trắc nước thải tự động, liên tục:***

- Vị trí giám sát: 01 vị trí nước thải sau xử lý trước khi xả thải ra môi trường.

- Tần suất quan trắc: Liên tục 24/24 giờ.

- Thông số quan trắc: Lưu lượng nước thải (đầu vào, đầu ra), pH, nhiệt độ, độ màu, COD, Amoni, TSS.

- Quy chuẩn so sánh: QCVN 40:2011/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp (cột A;  $K_q = 0,9$  và  $K_f = 1,0$ ).

##### ***4.2. Quan trắc định kỳ nước thải sau xử lý:***

- Vị trí giám sát: 02 vị trí (01 vị trí tại điểm đầu vào của nhà máy xử lý nước thải

tập trung của KCN và 01 vị trí tại điểm xả nước thải vào suối Bà Tứ).

- Tần suất giám sát: 03 tháng/lần.

- Thông số giám sát: Nhiệt độ, pH, COD, TSS, Amoni, độ màu, BOD<sub>5</sub>, Asen, Thủy ngân, Chì, Cadimi, Crom (VI), Crom (III), Đồng, Kẽm, Niken, Mangan, Sắt, tổng Xianua, tổng phenol, tổng dầu mỡ khoáng, Florua, Sunfua, tổng Nitơ, tổng Photpho (tính theo P), Clorua, Clo dư, tổng hóa chất bảo vệ thực vật Phospho hữu cơ, tổng hóa chất bảo vệ thực vật Clo hữu cơ, tổng PCB, Coliform, tổng hoạt độ phóng xạ  $\alpha$ , tổng hoạt độ phóng xạ  $\beta$ .

- Quy chuẩn so sánh: QCVN 40:2011/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước thải công nghiệp (cột A;  $K_q = 0,9$  và  $K_f = 1,0$ ).

### **5. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường khác:**

5.1. Vận hành thường xuyên, đúng quy trình đối với các công trình bảo vệ môi trường nêu trong Giấy xác nhận này, đảm bảo các loại chất thải phát sinh phải được xử lý theo đúng quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

5.2. Thực hiện đầy đủ các biện pháp phòng ngừa sự cố môi trường, ứng phó sự cố môi trường theo quy định pháp luật.

5.3. Các yêu cầu đối với hệ thống quan trắc nước thải tự động, liên tục:

- Hệ thống quan trắc nước thải tự động, liên tục phải được bảo đảm truyền dẫn thường xuyên, ổn định dữ liệu quan trắc nước thải tự động, liên tục về Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Dương; đáp ứng yêu cầu về kiểm định, hiệu chuẩn theo quy định của pháp luật về khoa học và công nghệ, tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng; đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, thực hiện việc bảo đảm và kiểm soát chất lượng của hệ thống theo quy định tại Thông tư số 10/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật quan trắc môi trường và quản lý thông tin, dữ liệu quan trắc môi trường.

- Công ty được miễn trách nhiệm quan trắc định kỳ nước thải sau xử lý đối với các thông số đã được quan trắc tự động, liên tục theo quy định pháp luật sau khi đáp ứng các yêu cầu tại Điều 35 và các yêu cầu khác quy định tại Thông tư số 10/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật quan trắc môi trường và quản lý thông tin, dữ liệu quan trắc chất lượng môi trường.

5.4. Chỉ được tiếp nhận các dự án đầu tư thứ cấp thuộc danh mục ngành nghề được thu hút đầu tư của KCN, có phát sinh nước thải phù hợp với công suất thiết kế của Nhà máy xử lý nước thải tập trung đã được xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường.

5.5. Trong quá trình hoạt động, nếu có sự thay đổi liên quan đến công trình bảo vệ môi trường nêu trong Giấy xác nhận này, Chủ dự án phải báo cáo bằng văn bản đến Bộ Tài nguyên và Môi trường để kịp thời xử lý hoặc điều chỉnh cho phù hợp với thực tiễn./.